

Bản án số: 77/2017/HSST

Ngày 28-12-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Thu Huyền.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Xuân Tuất;

2. Bà Nguyễn Thị Thu Hiền.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Cẩm Vân, cán bộ Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng tham gia phiên toà: Bà Đoàn Thị Lệ Thu, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 69/2017/HSST, ngày 10 tháng 11 năm 2017, đối với bị cáo:

Đỗ Văn G; sinh năm 1983, tại Nam Định; ĐKNKTT: Xã NH, huyện NH, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Xã NH, huyện NH, tỉnh Nam Định; trình độ văn hóa: 08/12; nghề nghiệp: Không; con ông Đỗ Ngọc Q (đã chết), con bà Trần Thị T; gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ hai; có vợ là chị Vũ Thị H, sinh năm 1989; có 02 con: Con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2013. Tiền án: Bản án số: 39/HSST ngày 20-7-2016 của Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định xử 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; tiền sự: Chưa; bị tạm giữ từ ngày 21-9-2017, tạm giam từ ngày 22-9-2017; có mặt;

Người bị hại: Ông Mai Văn T, sinh năm 1994; trú tại: Đường HT, phường QT, quận HB, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Đỗ Văn G bị Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 21-9-2017, Đỗ Văn G đi bộ đến trước cửa xưởng sửa chữa ô tô Thuận Phong tại số 201 đường Hải Triều, phường Quán Toan, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng thì thấy ông Bùi Văn Đ (sinh năm 1990; trú tại: Thôn AN, xã ĐC, huyện PC, tỉnh Hưng Yên) đang ngồi ở bàn trước cửa xưởng. G

xin anh Đ ít tiền nhưng anh Đ không cho nên tiếp tục đi vào trong xưởng. Anh Đ nghĩ G là người quen của chủ xưởng sửa chữa ô tô nên không nói gì. Khi đến chiếc bàn làm việc bên trái của xưởng (nhìn từ ngoài vào trong) cách chỗ anh Đ ngồi khoảng 4m, G phát hiện thấy trên mặt bàn có 02 điện thoại di động gồm: 01 điện thoại màn hình loại trắng đen và 01 điện thoại màn hình loại cảm ứng màu đen (chiếc điện thoại màn hình loại cảm ứng màu đen là của ông Mai Văn T). Do không có ai trông coi nên G đã lấy chiếc điện thoại màn hình cảm ứng của ông T, giấu vào túi quần phía trước bên phải đang mặc rồi đi ra ngoài xưởng. Nhưng anh Đ đã phát hiện nên bắt quả tang G cùng tang vật.

Cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ của G 01 ví da màu nâu đã cũ, kích thước 12x10 cm, mặt ví in hình chữ H2 LEATHER và 01 chứng minh nhân dân số 162569465 tên Đỗ Văn G.

Quá trình điều tra, bị cáo Đỗ Văn G khai nhận đã lén lút lấy 01 điện thoại màn hình loại cảm ứng nhãn hiệu Wiko màu đen của ông Mai Văn T.

Theo Kết luận định giá tài sản ngày 04-10-2017 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự, UBND quận Hồng Bàng, Hải Phòng kết luận: *“Giá trị chiếc điện thoại nhãn hiệu Wiko, màu đen, EMEI 1: 355048070068929, EMEI 2: 355048070099221, giá trị còn lại khoảng (61-63)% tại thời điểm ngày 04 tháng 10 năm 2017 là 2.400.000 đồng”*.

Tại Cáo trạng số: 72/CT-VKS ngày 10-11-2017 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Đỗ Văn G về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999;

Tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Văn G khai nhận đã thực hiện hành vi như nội dung bản cáo trạng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng giữ nguyên cáo trạng, quyết định truy tố bị cáo Đỗ Văn G về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 1999: Xử phạt bị cáo Đỗ Văn G từ 15 tháng đến 18 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 21-9-2017. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Áp dụng Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại bị cáo Đỗ Văn G 01 ví da màu nâu đã cũ, kích thước 12x10 cm, mặt ví in hình chữ H2 LEATHER và 01 chứng minh nhân dân số 162569465 tên Đỗ Văn G.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Wiko, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an quận Hồng Bàng đã trả lại ông Mai Văn T. Trong quá trình điều tra, ông

T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, nên không phải xem xét trách nhiệm bồi thường của bị cáo và người bị hại trong vụ án này.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Văn G khai nhận hành vi Trộm cắp tài sản như nội dung Cáo trạng đã truy tố; lời khai của các bị cáo còn được chứng minh bởi Biên bản ghi lời khai của người làm chứng; phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang; phù hợp với vật chứng đã thu giữ; phù hợp với Kết luận định giá tài sản ngày 04-10-2017 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự, UBND quận Hồng Bàng, Hải Phòng kết luận: “*Giá trị chiếc điện thoại nhãn hiệu Wiko, màu đen, ... là 2.400.000 đồng*”; phù hợp với các chứng cứ và tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, nên đã có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Đỗ Văn G có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động nhãn hiệu Wiko trị giá 2.400.000 (hai triệu bốn trăm nghìn) đồng của ông Mai Văn T, tại xưởng sửa chữa ô tô Thuận Phong. Như vậy, hành vi của bị cáo Đỗ Văn G đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo theo tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng là đúng quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi đã xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của người khác và gây mất trật tự trị an chung. Vì vậy, việc truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là cần thiết.

Về nhân thân và tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 01 tiền án tại Bản án số: 39/HSST ngày 20-7-2016 của Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định xử 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích, nhưng bị cáo vẫn cố ý phạm tội, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tại điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Bởi vậy, cần thiết phải buộc bị cáo cách ly xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

Về hình phạt bổ sung: Theo qui định tại khoản 5 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999, bị cáo có thể bị phạt tiền, nhưng xét thấy bị cáo không có tài sản riêng, không có việc làm, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an quận Hồng Bàng đã trả lại ông Mai Văn T chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Wiko. Ông T xác định đã nhận lại tài sản này và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, nên Hội đồng xét xử không xem xét trách nhiệm bồi thường trong vụ án này.

Về vật chứng: Đối với 01 ví da màu nâu đã cũ, kích thước 12x10 cm, mặt ví in hình chữ H2 LEATHER và 01 chứng minh nhân dân số 162569465 tên Đỗ Văn G là của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội, nên trả lại bị cáo.

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Xử: Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn G phạm tội Trộm cắp tài sản.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 1999:

Xử phạt: Đỗ Văn G 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 21 tháng 9 năm 2017.

Áp dụng Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003;

Xử: Trả lại bị cáo Đỗ Văn G 01 ví da màu nâu đã cũ, kích thước 12x10 cm, mặt ví in hình chữ H2 LEATHER và 01 chứng minh nhân dân số 162569465 tên Đỗ Văn G.

Áp dụng Điều 99 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2003 và Nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc Hội số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng, án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án đối với bị cáo; kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại địa phương đối với người bị hại vắng mặt đều được quyền kháng cáo./.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- Công an quận Hồng Bàng,
- THA Hình sự, Dân sự;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Huyền